

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2018/HS-ST
Ngày 06/11/2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Khánh Vân

Thẩm phán: Ông Phạm Ngọc Toàn

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vũ Đức Chung

2. Ông Nguyễn M Thư

3. Bà Phạm Thị Thúy

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền Lương – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hồng Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 06/11/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 36/2018/TLST-HS ngày 25/9/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2018/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: NGUYỄN ĐỨC Q;

Sinh ngày 24/8/1987 tại huyện V, tỉnh Yên Bái.

Nơi cư trú: Tổ 3, phường P, Thành phố L, tỉnh Lào Cai

Nghề nghiệp: Tự do. Trình độ văn hóa: 6/12.

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Nguyễn Đức V và bà Vương Kim N. Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị T và có 01 con sinh năm 2012.

Tiền án; Tiền sự: Không.

Nhân thân: Không

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/5/2018. Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Trường S – Luật sư Công ty Luật hợp danh T thuộc Đoàn luật sư tỉnh Lào Cai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ 50 phút ngày 12/5/2018, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Thành phố L làm nhiệm vụ tại đường K, thuộc tổ 27 phường P, Thành phố L, phát hiện 01 xe ô tô biển kiểm soát 24A- 00029 do Nguyễn Đức Q điều khiển, đang đỗ ở vệ đường có biểu hiện nghi vấn liên quan đến tội phạm về ma túy. Tổ công tác đã mời người chứng kiến tiến hành kiểm tra người và phương tiện. Quá trình kiểm tra đã thu giữ được tại vị trí cần gạt số giữa ghế lái và ghế phụ của xe ô tô 01 túi nilon màu vàng bạc, trên bề mặt túi có chữ Trung Quốc GUANYINWANG, bên trong chứa các hạt tinh thể rắn, màu trắng. Q khai nhận là ma túy đá mang đi bán với giá 300.000.000 đồng, khi chưa bán được thì bị bắt. Thu giữ tại học đựng đồ cánh cửa bên lái 01 bánh hình chữ nhật bên ngoài được dán kín bằng nilon, bên trong chứa chất bột khô, màu trắng. Q khai là của chủ xe tên “M” ; 01 quyển sổ hộ khẩu chủ hộ là Giàng Seo Sứ; 01 chìa khóa bằng kim loại ký hiệu MXING.

Ngày 13/5/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố L tiến hành khám xét khẩn cấp phòng trọ của Q ở tổ 19B phường D, Thành phố L. Thu giữ trong két sắt 01 hộp nhựa màu trắng có nắp đậy trong có 01 thìa nhựa màu vàng và các hạt tinh thể rắn màu trắng; một hộp giấy màu nâu đỏ trong có 19 túi nilon màu xanh và màu hồng, trong các túi này có các viên nén màu hồng và màu xanh; ngoài ra còn thu giữ 01 cân điện tử màu bạc; 01 két sắt nhãn hiệu Welko; các mảnh túi nilon, mảnh giấy bạc có kích thước khác nhau. Thu giữ của Q 01 xe ô tô biển kiểm soát 24A- 00029; 01 giấy đăng ký xe mang tên Phạm Quang Hiếu; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện; 01 giấy chứng nhận kiểm định; 01 túi màu nâu có quai đeo; 01 điện thoại Nokia; 01 điện thoại IPhon 6S và số tiền 7.000.000 đồng.

Tổ công tác đã niêm phong tang vật theo quy định của pháp luật.

Ngày 14/5/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố L đã ra quyết định Trưng cầu giám định số 81 và 82, trưng cầu giám định vật chứng thu giữ của Nguyễn Đức Q.

Tại biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định cùng ngày 14/5/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố L và phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai xác định:

- Hộp M1: Các hạt tinh thể rắn màu trắng khối lượng 992,21 gam, trích mẫu 30,09 gam, hoàn trả cơ quan trưng cầu 962,12 gam.

- Hộp M2: Bánh chất bột khô, màu trắng khối lượng 349,44 gam, trích mẫu 9,49 gam, hoàn trả cơ quan trung cầu 339,95 gam.

- Hộp M4: Các hạt tinh thể rắn màu trắng khối lượng 673,87 gam, trích mẫu 7,45 gam, hoàn trả cơ quan trung cầu 666,42 gam.

- Hộp M5: 3.441 viên nén màu hồng có khối lượng 347,85 gam; 34 viên nén màu xanh khối lượng 3,4 gam.

Bản kết luận giám định số 97/GĐMT ngày 18/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 992,21 gam các hạt tinh thể rắn màu trắng là chất ma túy Methamphetamine; 349,44 gam chất bột khô màu trắng là loại chất ma túy Heroine; 673,87 gam các hạt tinh thể rắn màu trắng là loại chất ma túy Methamphetamine; 3.441 viên nén màu hồng có khối lượng 347,85 gam là loại chất ma túy Methamphetamine; 34 viên nén màu xanh khối lượng 3,4 gam không phát hiện được các loại ma túy thường gặp.

Quá trình điều tra xác định:

Vào khoảng tháng 2/2018, Nguyễn Đức Q quen biết hai người đàn ông tự giới thiệu tên là M nhà ở T - B và Giàng Văn T nhà ở huyện Si Ma Cai. Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai tiến hành xác minh, xác định M tên thật là Sùng Seo P sinh năm 1995, có hộ khẩu thường trú tại thôn Đ, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai và Giàng Văn T sinh ngày 21/4/1998 có hộ khẩu thường trú tại thôn S, xã L, huyện S, tỉnh Lào Cai.

Tháng 4/2018, Q đang chơi Game tại khách sạn ARISTO ở Thành phố L, tỉnh Lào Cai thì gặp P và T đang ở đó, P biết Q đang nợ tiền nên rủ Q bán ma túy cho P, P sẽ trả cho Q 20.000.000 đồng sau mỗi lần bán ma túy, Q đồng ý. Do P, T không có chỗ ở nên Q đã cho P, T thuê lại phòng trọ của vợ chồng Q ở tổ 19B phường D, Thành phố L, tỉnh Lào Cai để ở với giá 3.000.000 đồng/ tháng. P đã trả cho Q 3.000.000 đồng, số tiền này Q đã chi tiêu cá nhân. Ngày 28/4/2018, khi Q đang chơi Game tại khách sạn ARISTO thì P gọi điện cho Q bảo lấy cho P 02 chiếc hộp nhựa mang về phòng trọ cho P để đựng ma túy. Q lấy được 01 chiếc hộp nhựa màu trắng có nắp và 01 chiếc hộp bằng giấy màu nâu đỏ mang đến phòng trọ cho P thì thấy T cũng đang ở đó, Q nhìn thấy dưới nền nhà có 01 túi nilon màu đen và thấy P lấy trong túi nilon màu đen ra 01 túi nilon màu xanh, bên trong có ma túy để Q, P và T cùng sử dụng, sử dụng ma túy xong thì P bảo Q ra ngoài canh cửa để P và T cất số ma túy đó vào trong két sắt. P và T cất xong, Q vào nhà tiếp tục cùng P, T sử dụng ma túy, sau đó Q quay về khách sạn ARISTO tiếp tục chơi Game.

Ngày 12/5/2018, Q đang ở nhà ông V là bố đẻ của Q thuộc tổ 3 phường P, Thành phố L, tỉnh Lào Cai thì P đi xe ô tô nhãn hiệu KIA biển kiểm soát 24A - 00029 đến gọi Q ra và bảo đem túi ma túy đá xuống khu vực chợ xếp thuộc đường K phường P, Thành phố L giao cho một người rồi cầm 300.000.000 đồng về cho P,

P trả cho Q 20.000.000 đồng tiền công và bảo Q cứ đi xuống khu vực chợ xép thuộc đường K, phường P sẽ có người ra nhận, túi ma túy đá để ở chỗ cần gạt số của xe ô tô, P đưa chìa khóa xe ô tô cho Q, sau đó P đi đâu Q không biết. Q một mình điều khiển chiếc xe ô tô nhãn hiệu KIA biển kiểm soát 24A - 00029 đem theo túi ma túy đá đi bán nhưng chưa bán được thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố L bắt quả tang. Quá trình kiểm tra xe ô tô cơ quan điều tra còn thu giữ 01 bánh Heroine tại hộp đựng đồ cánh cửa bên lái, Q khai là của P để ở trong xe từ khi nào Q không biết và khi giao xe ô tô cho Q, P cũng không nói cho Q biết, chỉ khi Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố L khám xe phát hiện có 01 bánh Heroine thì Q mới biết.

Sau khi kết thúc điều tra Q đã thay đổi lời khai: Q khai là đang chơi Game tại khách sạn ARISTO thì P gọi điện cho Q bảo lấy 02 chiếc hộp nhựa mang về phòng trọ cho P nhưng P không nói để làm gì, khi đến phòng trọ Q nhìn thấy dưới nền nhà có 01 túi nilon màu đen nhưng không biết bên trong có ma túy, chỉ khi P lấy trong túi nilon màu đen ra 01 túi nilon ma túy để Q, P, T cùng sử dụng thì Q mới biết trong túi nilon màu đen đó có ma túy, nhưng không biết ma túy loại gì, khối lượng là bao nhiêu, có từ bao giờ, không biết P, T mua ở đâu, Q cũng không góp tiền để mua số ma túy đó, sau khi sử dụng ma túy xong thì P bảo Q đi ra ngoài chứ không phải bảo Q đứng ngoài cửa canh để P, T cất ma túy vào trong két sắt. Lý do Q thay đổi lời khai là vì Q sử dụng ma túy đá nên không tỉnh táo, khi bị bắt do tâm lý hoang mang lo sợ nên đã khai không đúng, sau khi nhận được bản kết luận điều tra thấy cơ quan điều tra kết luận buộc Q phải chịu trách nhiệm toàn bộ số ma túy bị thu giữ khi khám xét tại phòng trọ Q không nhất trí và cho rằng số ma túy này là của P và T, Q không chịu trách nhiệm.

Đối với nguồn gốc số ma túy thu giữ khi bắt quả tang và thu giữ khi khám xét, Q khai của Sùng Seo P và Giảng Văn T. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai đã cho Q nhận dạng qua ảnh đối với P, T. Kết quả Q đã nhận dạng được P, T. Xong hiện nay P và T không có mặt địa phương nên chưa xác minh làm rõ được.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đức Q chỉ thừa nhận hành vi mua bán 992,21 gam Methamphetamine.

Bản cáo trạng số 35/CT-VKS ngày 24/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai đã truy tố bị cáo Nguyễn Đức Q về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Điều 251 khoản 4 điểm b Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm b khoản 4; khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Đức Q mức án Tù Chung

thân. Phạt bổ sung bị cáo từ 5.000.000đ đến 6.000.000đ để sung quỹ nhà nước. Xử lý vật chứng, án phí theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Đức Q: Nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo Nguyễn Đức Q. Về mức hình phạt, đề nghị HĐXX tuyên phạt bị cáo 20 năm tù và không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Q chỉ khai nhận thực hiện hành vi mua bán 992,21 gam Methamphetamine. Như vậy chỉ có lời khai nhận duy nhất của bị cáo trong quá trình điều tra về hành vi mua, bán 1.025,12 gam Methamphetamine bị thu giữ tại phòng trọ tại tổ 19B phường D, Thành phố L. Sau đó Q đã thay đổi lời khai không nhận tội, ngoài ra không có chứng cứ nào khác để chứng minh hành vi phạm tội của Q. Kết luận giám định số 25/GĐĐV ngày 29/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai về giám định dấu vết đường vân kết luận: *“Các dấu vết đường vân số 02 đến 10 không đồng nhất với các dấu vân tay trên chỉ bản họ tên Nguyễn Đức Q”*. Hiện nay P và T không có mặt tại địa phương, chưa lấy được lời khai để làm rõ nên chưa đủ căn cứ để buộc Q phải chịu trách nhiệm hình sự đối với số ma túy thu giữ khi khám xét tại nơi ở là 1.025,12 gam Methamphetamine, do đó cần tiếp tục điều tra, làm rõ trong vụ án đã tách số 03 ngày 31/8/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai là phù hợp.

Từ các căn cứ trên có đủ cơ sở để xác định: Do hám lời, ngày 12/5/2018 Nguyễn Đức Q đã mang 992,21 gam Methamphetamine đi bán thì bị bắt quả tang cùng tang vật. Hành vi của bị cáo đã cấu T tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung: *“Methamphetamine có trọng lượng từ 100 gam trở lên”*. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự. Cáo trạng số 35/CT-VKS ngày 24/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai đã truy tố bị cáo Nguyễn Đức Q về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Điều

251 khoản 4 điểm b Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ pháp luật nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép các chất ma túy. Nhưng do hám lợi bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an ở địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội khác. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, vì vậy phải xử lý bị cáo thật nghiêm khắc trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trước khi phạm tội, bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã T khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bà nội của bị cáo được tặng thưởng Bằng khen kháng chiến nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Bị cáo không có tài sản riêng nên không cần áp dụng thêm hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra có thu giữ:

- 992, 21 gam Methamphetamine đã trích mẫu giám định còn lại 962,12 gam được niêm phong theo quy định. Đây là vật chứng của vụ án và là vật nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 hộp niêm phong vật chứng, bên trong có chứa các túi ni lon màu trắng, xanh, hồng, vàng; 01 mảnh giấy bạc, 01 hộp nhựa màu trắng, 01 thìa nhựa màu vàng; 01 túi màu nâu có quai đeo; 01 cân điện tử màu xám; 01 chìa khóa bằng kim loại. Đây là vật chứng của vụ án, không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

- Ngoài ra còn thu giữ của bị cáo 01 điện thoại di động Nokia đã qua sử dụng. Tại phiên tòa bị cáo khai đã sử dụng chiếc điện thoại trên để liên lạc với P và T trong việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động Iphone 6S, 01 sổ hộ khẩu chủ hộ mang tên Giàng Seo Sú. Xét thấy không phải là vật chứng liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp. Tuy nhiên bị cáo còn phải thi hành khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm nên cần tiếp tục tạm giữ chiếc điện thoại trên để đảm bảo thi hành án.

Đối với số tiền 7.000.000 đồng thu giữ của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

[5] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm b khoản 4 Điều 251; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự : Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức Q mức án tù Chung thân. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo 13/5/2018.

Về vật chứng: Căn cứ vào khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

* Tịch thu tiêu hủy:

- 962,12 gam Methamphetamine được niêm phong ký hiệu là M1, được dán kín bằng giấy trắng, tại các mép dán của hộp niêm phong có chữ ký của các bên tham gia, đối tượng bị bắt và hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, trên một mặt của hộp niêm phong ghi “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu trọng vụ Nguyễn Đức Q có hành vi phạm tội về ma túy. Phát hiện (thu giữ) ngày 12 tháng 5 năm 2018 tại tổ 27 phường P, Thành phố L, tỉnh Lào Cai.

- 01 hộp bìa cát tông được dán kín bằng giấy trắng, tại các mép dán có chữ ký và hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lào Cai. Một mặt in “Vật chứng sau giám định dấu vết đường vân trong vụ án Nguyễn Đức Q có hành vi mua bán trái phép chất ma túy, phát hiện (bắt giữ) ngày 12/5/2018 tại khu vực tổ 27 phường P, Thành phố L, tỉnh Lào Cai”, bên trong có chứa các túi nilon (màu trắng, màu xanh, màu hồng, màu vàng), 01 mảnh giấy bạc, 01 hộp nhựa màu trắng, 01 thìa nhựa màu vàng.

- 01 túi màu nâu có quai đeo.

- 01 cân điện tử màu xám.

- 01 chìa khóa bằng kim loại ký hiệu MXING.

* Tịch thu sung quỹ nhà nước:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA số IMEL 1: 357333083607477, số IMEI 2: 357348084289471;

* Trả lại cho bị cáo:

- 01 sổ hộ khẩu, chủ hộ mang tên Giàng Seo Sứ;

- Số tiền 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng), hiện đang tạm giữ tại Tài khoản tạm giữ của cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai tại Kho bạc nhà nước tỉnh Lào Cai.

* Tiếp tục tạm giữ 01 điện thoại IPHONE 6S số IMEL: 353269076985005 thu giữ của bị cáo để đảm bảo thi hành khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm.

(Các vật chứng thể hiện tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25/9/2018).

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 nghị quyết 326/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Đức Q phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Đức Q được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao 1;
- VKSND cấp cao 1;
- VKSND tỉnh Lào Cai 1;
- CQĐT + CQTHAHS CA tỉnh;
- Sở tư pháp 1;
- Phòng PV27 Công an tỉnh;
- Trại giam 1; Bị cáo 1;
- Người bào chữa 1;
- THA 3;
- Lưu hồ sơ 1, tập án 1.

Trần Thị Khánh Vân

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

Phạm Thị Thúy

Vũ Đức Chung

Nguyễn M Thư

THẨM PHÁN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Ngọc Toàn

Trần Thị Khánh Vân